TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09**/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 26-4-2019.
V/v: Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN M - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Nguyễn Lâm Bình.**
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông **Trần Thành Khẩn.**
Ông **Nguyễn Văn Son.**
- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Trần Thị Thu Hường –** Cán bộ TAND Huyện Mỹ Đức.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện M tham gia phiên toà:* Bà **Trần Thị Nhâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 26/4/2019 tại trụ sở Toà án nhân dân Huyện Mỹ Đức – TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019 về: Tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXX-ST ngày 10 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Trịnh Thị L**, sinh năm 1987.
Nơi cư trú: Thôn T, xã H, Huyện M, TP Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh **Vũ Công H**, sinh năm 1983.
Nơi ĐKHKTT: Xóm 13, xã H1, Huyện K, tỉnh Ninh Bình.
Nơi tạm trú: Thôn A, xã A, Huyện H, tỉnh Quảng Trị.

(Chị H, anh L đều có đơn đề nghị lựa chọn TAND Huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội giải quyết vụ án, vắng mặt và đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Trịnh Thị L và anh Vũ Công H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã H1, Hện K, tỉnh Ninh Bình ngày 29/11/2010. Sau khi cưới vợ chồng chị cHển ra Hà Nội sinh sống, làm việc, chị và anh H đều làm nghề tự do. Cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân do chị và anh H không bảo ban được nhau trong cách làm ăn, vợ chồng có quá nhiều điểm bất đồng trong lối sống, quan điểm sống. Năm 2014 do hoàn cảnh kinh tế khó khăn chị đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, từ đó vợ chồng sống ly thân. Năm 2017 chị về nước thì tình cảm vợ chồng cũng không được cải thiện mà còn mâu thuẫn trầm trọng hơn, chị và anh H tiếp tục sống ly thân và không còn liên lạc gì đến nhau. Gia đình hai bên đã hòa giải nhiều lần nhưng không đạt kết quả.

Nay chị L thấy tình cảm vợ chồng không còn nên làm đơn xin ly hôn, chị đề nghị Tòa án xem xét giải quyết yêu cầu ly hôn.

Về con chung: Anh chị có một con chung, cháu Vũ Trọng Đức H sinh ngày 06/5/2011. Từ khi anh chị sống ly thân cháu ở với chị, vợ chồng ly hôn, chị L xin nuôi cháu H và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Vợ, chồng không có tài sản chung và không vay nợ ai.

Anh Vũ Công H trình bày và xác nhận: Anh kết hôn với chị L là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H1, Hện K, tỉnh Ninh Bình. Anh cho rằng cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không bảo ban được nhau trong cách làm ăn, vợ chồng có quá nhiều điểm bất đồng trong lối sống, quan điểm sống. Đã sống ly thân từ năm 2014 đến nay, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Nay chị L xin ly hôn, anh xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc nên anh đồng ý ly hôn để cả hai sớm ổn định cuộc sống. Anh đồng ý lựa chọn TAND Huyện M, TP Hà Nội là nơi tiếp nhận, thụ lý giải quyết vụ án này và xin giải quyết vắng mặt.

Về con chung: Trường hợp vợ chồng anh ly hôn, anh xin nuôi con và không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh H thừa nhận vợ, chồng anh không có tài sản chung, không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Chị L, anh H vắng mặt và đều có đơn xin xét xử vắng mặt, anh, chị vẫn giữ nguyên ý kiến, quan điểm của mình, anh chị cũng không xuất trình chứng cứ, tài liệu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện M có ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định về tố tụng dân sự như tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, tạo điều kiện cho họ được trình bày quan điểm, tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo đúng quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật. Cụ thể:

- Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trịnh Thị L và giao con chung cho chị L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có yêu cầu mới.

- Tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trịnh Thị L đã làm đơn khởi kiện theo mẫu và nộp tạm ứng án phí đúng quy định của pháp luật, anh H có đơn lựa chọn giải quyết tại TAND Huyện M. Tại phiên tòa anh H, chị L vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Việc vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn trên cơ sở tự nguyện và đúng ý chí của họ. Căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Toà án nhân dân Huyện M, TP Hà Nội thụ lý, giải quyết và tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo thủ tục chung là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị L và anh H trên cơ sở tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên, cuộc sống chung vợ, chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ, chồng không hợp nhau về tính cách, sở thích, lối sống, bất đồng trong quan điểm làm ăn, kinh tế và nuôi dạy con cái. Chị L xin ly hôn, anh H xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc nên anh đồng ý ly hôn. Có đủ căn cứ chứng minh hôn nhân giữa chị L và anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị L có đơn xin ly hôn với anh H là hoàn toàn tự nguyện và có căn cứ phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về vấn đề con chung: Anh, chị có một con chung, cháu Vũ Trọng Đức H sinh ngày 06/5/2011. Ly hôn chị L, anh H đều xin nuôi con và không yêu cầu phía bên kia phải cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu nuôi con chung của chị L và anh H đều chính đáng. Tuy nhiên, từ khi anh chị sống ly thân cháu H ở với chị L, cháu được nuôi dưỡng, chăm sóc đầy đủ. Bản thân cháu H cũng có nguyện vọng xin được ở với mẹ do cháu không muốn có sự xáo trộn trong học tập, sinh hoạt. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu xin nuôi con của chị L. Chị L không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: Anh H, chị L đều thừa nhận không có tài sản chung và không vay nợ ai, không đề nghị Tòa xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Chương III Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xác định chị L phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Chương III Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Áp dụng Điều 56; 81; 82; 83 Luật hôn nhân gia đình;

- Xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị **Trịnh Thị L**. Chị **Trịnh Thị L** được ly hôn anh **Vũ Công H.**

Về con chung: Giao cháu **Vũ Trọng Đức H** sinh ngày 06/5/2011 cho chị L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh H cho đến khi có yêu cầu mới. Anh H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ chung: Hai bên đều thừa nhận không có, không yêu cầu Toà giải quyết.

Về án phí: Chị Trịnh Thị L phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 2172 ngày 19/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Hện M, TP Hà Nội.

Chị L, anh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
-TAND TP Hà Nội;
- VKS ND Hện M;
- Chi cục THADS Hện M;
- UBND xã H1, Huyện K, tỉnh Ninh Bình;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ VA.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Lâm Bình